

NGHỆ THUẬT MỞ ĐẦU TIỂU THUYẾT “NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA TOM SAWYER”

Th.S Dương Thị Ánh Tuyết

Phải tạo được không khí riêng là yêu cầu chung của tất cả các tác phẩm nghệ thuật. Có nghĩa là ngay từ đầu tác giả phải đưa người đọc vào một khung cảnh cụ thể, sống đến mức có thể nhìn thấy, ngửi thấy, sờ thấy. Về phương diện này Mark Twain đã làm được một cách xuất sắc. Ngay từ những câu mở đầu, tiểu thuyết *Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer* đã đưa người đọc ra khỏi thế giới hiện thực bề bộn mà họ đang sống, ném ngay họ vào bầu khí quyền thế giới phiêu lưu của Tom, rồi nhấn chìm họ vào đó. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi muốn đề cập đến nghệ thuật mở đầu tiểu thuyết *Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer* qua ba phương diện: kết cấu, nhân vật, ngôn ngữ.

1. Kết cấu

Về hình thức thể loại, *Tom Sawyer* nhại tiểu thuyết phiêu lưu. Bởi vậy tác phẩm mang đặc điểm kết cấu của một tiểu thuyết phiêu lưu. Phần mở đầu của tác phẩm cũng không nằm ngoài quy luật ấy. Bằng chứng là các nội dung cơ bản và các sự kiện xảy ra ở đây đã được tóm tắt trong nhan đề của chương một, “Tom - Dì Poly quyết định trừng phạt, Tom tập huyết sáo và thách thức đánh nhau”. Nghịch ngợm,

quậy phá - bị phạt rồi lại tiếp tục nghĩ ra trò chơi để quậy phá. Đó là tiến trình cơ bản của thiên truyện, là tình huống điển hình xuyên suốt tác phẩm.

Ta hình dung phần mở đầu ở đây là một màn kịch gồm có ba cảnh, được sắp xếp theo lối tăng cấp và bất ngờ. Cảnh một mở đầu với việc dì Poly tìm Tom. Bà tiếng gọi của bà dì đều được đáp lại bằng “không trả lời”, “không thưa”, “không nghe thấy tiếng đáp lại”. Tác giả cố trì hoãn sự xuất hiện của Tom. Cậu bé xuất hiện thật bất ngờ, nhưng càng bất ngờ hơn khi cậu ta lại trốn thoát. Cảnh này khép lại với dòng độc thoại nội tâm dài của bà dì nhân hậu.

Cảnh thứ hai xoay quanh cuộc đối thoại giữa hai dì cháu trong bữa cơm chiều với hai mục đích khác nhau. Dì muốn “bẫy” để cháu nhận tội trốn học đi bơi, còn Tom thì giả vờ không thích, giả vờ như chẳng có chuyện gì xảy ra. Người đọc hồi hộp theo dõi cuộc đối thoại đầy kịch tính này. Trong lúc bà dì đang hơi thất vọng vì “âm mưu” không thành thì phát hiện của Sid - đứa em cùng mẹ khác cha của Tom đã phơi bày sự thật. Cảnh này dừng lại với một chút băn khoăn của Tom về cách đối phó với dì, một chút ám ức vì tội mách lẻo của thằng Sid, nhưng chỉ trong

vòng chưa đầy hai phút, bởi Tom bị một thu hút mới mãnh liệt hơn.

Cảnh thứ ba cũng là cảnh cuối cùng của phần mở đầu xoay quanh việc tập huyết sáo và thách thức đánh nhau của Tom. Tập huyết sáo cũng như thách đánh nhau đều là hành vi muốn tập làm người lớn của bọn trẻ, muốn chứng tỏ mình đã trưởng thành, mình cũng là một anh hùng. Đây chính là dấu hiệu báo trước tính cách nổi loạn và mộng làm cướp của Tom sau này. Có thể nói đây chính là cảnh sinh động nhất trong phần mở đầu. Người đọc hồi hộp theo dõi và bất ngờ khi Tom chiến thắng. Kết thúc cảnh ba cũng là kết thúc phần mở đầu, lại mở ra trước mắt độc giả cả một thế giới phiêu lưu với những trò nghịch ngợm của cậu bé Tom lém lỉnh.

Với cách kết cấu này, ngay từ đầu Mark Twain đã thực sự dẫn người đọc vào hành lang toà lâu đài phiêu lưu của Tom và họ không bao giờ còn có ý định quay trở ra.

2. Nhân vật

Ngay từ câu mở đầu tác phẩm, nhân vật trung tâm là Tom đã xuất hiện nhưng gián tiếp thông qua tiếng gọi của dì Poly. Tính cách của Tom đã được định hình ngay ở phần mở đầu thiên truyện, trong sự tương phản giữa Tom với bà dì, giữa Tom với Sid, giữa Tom với thằng bé lạ mặt.

Trong quan hệ với bà dì, sự đối lập tương phản giữa hai dì cháu gây nên tiếng cười nhân ái, hóm hỉnh, dung dị. Một người trốn, một người tìm, một người già, một người trẻ, một người tinh nghịch, một người thật thà, một người hóm hỉnh, láu cá, một người bao dung chứa chan tình cảm. Đây là tình huống mang tính điển hình của toàn bộ thiên truyện, sự nhận thức, sự lãng mạn của thế giới trẻ thơ trước thế giới

người lớn. Có thể nói Tom và dì Poly là hai thứ ánh sáng đối lập nhau, nhưng bổ sung cho nhau, soi chiếu cho nhau, song hành cùng nhau để làm bừng sáng ra nhiều vấn đề có ý nghĩa nhân sinh. Song hành hai điểm chiếu này ngay từ đầu, Mark Twain đã tạo được bước đà thuận lợi để thể hiện tính cách nhân vật trong sự soi chiếu lẫn nhau.

Tom quả là một cậu bé nghịch ngợm, ngay mở đầu, độc giả đã biết đến Tom với nhiều tội danh: trốn đi, bỏ học đi chơi, ăn vụng mút, ăn vụng đường, nói dối, bắt nạt em, thách thức gây gỗ đánh nhau... thật là “quỷ sứ nhà trời”. Bên cạnh đó Tom còn là đứa bé thông minh (Những đứa trẻ nghịch ngợm thường thông minh và ngược lại). Trí tuệ của Tom được thể hiện qua việc cậu biết phân tích tình huống và đưa ra những quyết định đúng đắn kịp thời. Khi sắp bị cái gậy của dì vụt xuống vì tội trốn đi và ăn vụng mút, cậu bé kêu lên “Kìa dì! có cái gì sau lưng dì ấy”. Chỉ chờ có thế, trong lúc bà dì giật mình, quay phắt lại, Tom lao vút đi trong nháy mắt rồi biến mất sau dãy hàng rào. Ở cuộc đối thoại với bà dì trong cảnh hai, trí thông minh của Tom đã được phát huy cao độ. Khi biết dì “bẫy mình” tự nhận tội trốn học đi bơi, nó làm như không hay biết gì bằng câu phủ định “cháu cũng chẳng thích lắm”. Lúc dì phát hiện ra cái áo khoác ngoài của Tom đang khô, cũng là lúc nó “bắt được thóp bà dì” và nhanh chóng đẩy câu chuyện sang hướng khác an toàn bằng cách đổ lỗi cho “mấy thằng bạn ở trường té nước ướt cả đầu cháu”. Sự nhanh trí này của Tom khiến bà dì phải bực mình và xót xa thừa nhận “mình không cao mưu bằng thằng bé”. Trí tuệ của Tom còn thể hiện ở chỗ cậu biết hình dung những gì sẽ xảy ra

sắp tới để tìm cách ứng phó. Tiêu biểu là hành động cậu khâu kín cổ áo sơ mi của mình lại hết như bà dì đã khâu, sau khi đã cởi áo để bơi thoải thích. Thật là một âm mưu hoàn hảo! Nhưng mọi âm mưu dù hoàn hảo đến mấy rồi cũng bị phát hiện. Tom đâu có để ý đến chỉ màu đen hay trắng bởi vậy mà bị Sid phát hiện. Sự thông minh và trí tuệ của Tom vì vậy vẫn là trí tuệ của một đứa trẻ chưa lường hết chuyện đời. Mà người lớn cũng đâu có lường hết mọi chuyện ở đời! Tiếng cười hài hước toát lên qua tình huống “trẻ con bắt chước người lớn dựng hiện trường giả” vì vậy mang ý nghĩa xã hội sâu sắc.

Trong mối quan hệ tương phản với Sid và thằng bé lạ mặt, tính cách của Tom được bộc lộ ở chất “oai hùng”. Dấu hiệu khởi nguồn cho tính cách nổi loạn là mộng làm cướp sau này của cậu bé. Bởi vậy Tom là người gây sự trước. Sau khi chiến thắng, cách Tom bảo thằng bé lạ mặt đầu hàng cũng là cách làm của một hảo hán. Điệu bộ cử chỉ của Tom cũng là một trang hiệp sĩ: “Tom cất tiếng cười chế nhạo rồi cất cao đầu bước đi trong chiến thắng”. Sự tương phản giữa thằng bé lạ mặt với Tom từ trang phục đến cách gây sự đã bộc lộ máu anh hùng hiệp sĩ của Tom. Và như vậy ngay từ phần mở đầu, Mark Twain đã không ngần ngại báo cho người đọc kinh hoàng về tính cách nổi loạn và mộng làm cướp của Tom.

3. Ngôn ngữ

Một trong những thành công của tiểu thuyết *Tom Sawyer* là ở kỹ thuật trần thuật. Có thể nói Mark Twain đã hớp lấy hồn độc giả bằng một ma thuật độc đáo về ngôn từ.

Tom Sawyer được trần thuật ở ngôi thứ ba, bởi vậy ngôn ngữ người kể

chuyện đóng một vai trò quan trọng trong ngôn ngữ tác phẩm. Xuất hiện dưới ba hình thức kể, tả, bình luận, ngôn ngữ của người kể chuyện vì vậy sinh động vô cùng. Tác giả biết chọn kể những tình huống đa âm mà qua đó bộc lộ ra nhiều tầng ý nghĩa. Ngôn từ tả cũng vậy, chỉ qua một đoạn văn ngắn thuật lại cảnh dì Poly tìm Tom mà tác giả liên tục thay đổi cách miêu tả: Từ *nhìn* đến *khua* rồi *nói*: nói thầm, nói lớn, nói cao giọng. Việc thay đổi này đã khiến cách kể của Mark Twain thật hấp dẫn. Đặc biệt, thông qua người kể chuyện giấu mặt, tác giả đưa ra những lời bình luận hay nhận xét về sự việc hoặc hành động của nhân vật đúng lúc, kịp thời. Đây là lời nhận xét của người kể chuyện về dì Poly: “Là người đầu óc giản đơn, tâm hồn mộc mạc, lúc nào bà cũng tin rằng bà có thiên bẩm về tài ngoại giao, biết cách đi sâu vào từng ngõ ngách tâm hồn mọi người để khám phá ra những điều bí ẩn và âm mưu. Bà rất khoái trá cho rằng mưu kế của bà rất tinh vi và xảo quyệt tuy rằng đối với mọi người chẳng có gì gọi là mưu kế cả”. Khi Tom quên ngay nỗi ám ức của mình chỉ trong vòng hai phút để thu hút vào trò mới lạ hấp dẫn hơn, người kể chuyện cũng sẵn sàng đưa ra một triết lý “khi người ta phấn chấn lao vào những công việc mới thì người ta có thể quên đi những bất hạnh của mình”. Bằng cách xen vào truyện những lời bình luận như thế, Mark Twain đã khắc phục được những hạn chế của ngôi trần thuật thứ ba. Đó chính là điểm nhìn song hành theo quan điểm của nhà nghiên cứu Lê Huy Bắc⁽¹⁾.

Bên cạnh ngôn ngữ người kể chuyện, chiếm một tỷ lệ khá lớn trong phần mở đầu là ngôn ngữ nhân vật. Tác giả mở đầu thiên truyện bằng kiểu độc thoại của kịch để giới thiệu về hai nhân vật, trong đó có nhân vật

trung tâm. Sử dụng kiểu độc thoại này, nhà văn nhằm thu hút sự hiếu kỳ của độc giả, những người háo hức muốn xem chuyện gì sắp xảy ra. Đóng góp của Mark Twain ở phương diện này là xây dựng những độc thoại mang tính đối thoại, có nhiều giọng cùng vang lên một lúc. Đây là độc thoại của Tom sau khi chạy thoát khỏi bà dì: “Không có thằng Sid thì dì biết đây là đâu. Bực thật! khi thì dì kháu chỉ trắng, khi thì lại kháu chỉ đen. Mình chỉ muốn dì có dùng thứ nào thì dứt khoát dùng hẳn một thứ thôi. Mình chẳng còn biết đằng nào mà lần nữa. Thế nào mình cũng phải cho thằng Sid một một trận mới được. Có thể về sau hẳn mới chừa”⁽²⁾. Đặc biệt, đoạn độc thoại nội tâm dài của dì Poly sao mà sâu sắc đến thế. Có đủ mọi cung bậc, sắc thái, giọng điệu: kết tội, cáo gắt, giải trình, phì cười, bào chữa, triết lý, an ủi, kiên quyết, ăn năn. Qua đây bộc lộ tài năng của tác giả trong việc phân tích tâm lý nhân vật. Ngôn ngữ đối thoại của nhân vật cũng là một thành công của Mark Twain trong phần mở đầu cũng như toàn bộ thiên truyện. Đối thoại ở đây thật hấp dẫn. Hãy đọc đối thoại giữa Tom và thằng bé lạ mặt trước khi đánh nhau. Tom mở đầu:

“- Tao lại nện cho mày một trận bây giờ!

- Mày làm thử tao xem nào.
- Này, tao đánh cho mày biết tay!
- Thứ mày không đánh nổi tao đâu.
- Tao mà không đánh nổi mày à!
- Tao bảo mày không đánh nổi tao đấy.
- Đánh chứ sao lại không đánh nổi mày.
- Mày không đánh nổi tao!
- Đánh nổi.
- Không đánh nổi”⁽³⁾.

Mục đích của Tom qua mẫu đối thoại này chủ yếu là để dọa nạt thách

thức, hơn là gây sự đánh nhau. Bởi thế sau mẫu đối thoại này Tom vẫn chưa dám đánh thẳng bé lạ mặt, mà còn trì hoãn bằng cách đưa ra những cách dọa nạt khác như hỏi tên, đuổi cút đi, dọa ông anh, thách bước qua vạch ranh giới, thách đặt hai xu. Chỉ đến đây Tom mới xông vào và cuộc ẩu đả mới xảy ra. Qua những đoạn đối thoại này độc giả phát hiện được tài năng trần thuật của Mark Twain. Sử dụng biện pháp trần thuật theo cái nhìn trẻ thơ, vì thế tác giả không hề áp đặt cách nhìn tỉnh táo, logic theo suy luận của người lớn vào thế giới *Tom Sawyer*. Thế giới ấy vĩnh viễn tồn tại đây thơ mộng. Để làm được điều đó Mark Twain không chỉ hồi tưởng về nó mà còn sống cùng nó. Ông nhìn thế giới trẻ thơ bằng đôi mắt trẻ thơ. Điều này lý giải vì sao trong vô vàn truyện thiếu nhi kiệt xuất, Tom Sawyer luôn đứng vào hàng những tác phẩm kì diệu nhất. Và hơn thế nữa không chỉ trẻ con mà cả người lớn cũng yêu thích nó.

Tóm lại, phần mở đầu đã đặt nền móng cho toàn bộ kiến trúc của toà lâu đài *Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer*. Từ nền móng vững chắc, hợp lý và đầy tính nghệ thuật này Mark Twain tiếp tục dẫn dắt người đọc vào thế giới phiêu lưu của cậu bé Tom một cách tự tin và hấp dẫn ■

Chú thích:

1. Xem *Văn học Mỹ*, Lê Huy Bắc, NXB Đại học Sư Phạm, H., 2003.
2. Mark Twain, *Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer*, Ngụy Mộng Huyền và Hoàng Văn Phương dịch, NXB Văn học, H., 2001, tr. 35.
3. Mark Twain, *Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer*, Sđd, tr. 37.